

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/DS - ST

Ngày: 12-9-2025

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Thanh Thủy và Nguyễn Thị Phương.

Thư ký phiên toà: bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 138/2025/TLST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2025/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Cảnh Long, sinh năm 1965. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm 4, xã Quỳnh Anh, (xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu cũ), tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Hồ Thái Hoàn, sinh năm 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm Đồng Hưng, xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu cũ), tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các biên bản lấy lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Hồ Cảnh Long trình bày:

Ông Hồ Cảnh Long và anh Hồ Thái Hoàn có quan hệ là họ hàng. Vào thời gian ngày 20/01/2018 âm lịch thì anh Hoàn có vay của ông Long số tiền 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng. Ông Long đã giao tiền cho anh Hoàn đầy đủ. Khi vay tiền hai bên thỏa thuận là đến tháng 12 năm 2023 trả, lãi suất thỏa thuận bằng miệng là 20%/tháng. Giấy vay do anh Hoàn viết và ký, còn phần thời

hạn trả nợ “Hẹn Cậu Đến tháng 12/2023 trả” và “cháu hẹn năm 2023 trả” là do ông Long viết, còn lại do anh Hoàn viết và ký.

Đến ngày 04/02/2018 âm lịch thì ông Long có cho ông Hoàn vay tiếp số tiền là 34.000.000 đồng; nội dung thỏa thuận đến tháng 12/2018 âm lịch sẽ trả đầy đủ; lãi suất thỏa thuận bằng miệng là 20%/tháng.

Ông Long đã yêu cầu ông Hoàn trả nợ nhiều lần nhưng ông Hoàn cứ khất lần không trả. Ông đã tạo điều kiện để ông Hoàn có thời gian thu xếp trả tiền cho ông, nhưng ông Hoàn cố tình trốn tránh và không trả. Nay ông Long đề nghị Tòa án buộc ông Hoàn trả số nợ gốc của cả 2 lần vay là 164.000.000 đồng và lãi suất tính 1%/tháng tạm tính từ tháng 2 năm 2018 đến khi vụ án giải quyết xong, tạm tính đến tháng 5 năm 2025 là 140.700.000 đồng.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, ông Long có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, ông Long chỉ yêu cầu ông Hoàn trả tiền gốc, không yêu cầu ông Hoàn trả tiền lãi suất.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hồ Thái Hoàn trình bày:

Ông thừa nhận có vay tiền của ông Hồ Cảnh Long hai lần, ông Hoàn không nhớ rõ thời gian, ông chỉ nhớ khoảng năm 2018 thì vay ông Long lần thứ nhất 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và lần thứ hai là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng, tổng hai lần vay là 130.000.000 đồng, khi vay không thỏa thuận lãi suất vì nghĩ tình cảm cậu cháu, cũng không thỏa thuận về thời hạn trả nợ. Ông Hoàn thừa nhận toàn bộ giấy vay mà ông Long cung cấp là do ông Hoàn viết và ký, nhưng phần thời hạn trả nợ “Hẹn Cậu Đến tháng 12/2023 trả” và “cháu hẹn năm 2023 trả” là do ông Long viết. Nay ông Long khởi kiện yêu cầu ông trả nợ gốc và lãi suất như đơn khởi kiện thì ý kiến ông chỉ thống nhất trả 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng, còn không phải nợ gốc 164.000.000 đồng như ông Long yêu cầu, đồng thời khi vay không có lãi suất, giấy vay cũng không có lãi suất, nên không trả lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền: Ông Hồ Cảnh Long yêu cầu ông Hồ Thái Hoàn trả nợ, các bên không đề nghị áp dụng thời hiệu, hơn nữa tại biên bản bản tự khai ông Hoàn thống nhất có vay tiền và hiện nay đang còn nợ ông Long,

nên căn cứ Điều 157 Bộ luật dân sự về Bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản; bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Xóm Đồng Hưng, xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An theo khoản 3, Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ ông Hoàn vay tiền của ông Long thể hiện trong giấy ký nhận vay tiền ngày 20 tháng 01 năm 2018 (âm lịch) và ngày 04 tháng 02 năm 2018 (âm lịch); lời khai của nguyên đơn, bị đơn thì thấy mặc dù ông Hoàn không thừa nhận số tiền nợ gốc 164.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng). Ông Hoàn chỉ thừa nhận ông vay của ông Long 130.000.000 đồng, nhưng ông Hoàn thừa nhận có vay tiền của ông Long thành hai lần và phần viết “Hôm nay ngày 20.01.2018 âm lịch cháu Hoàn Đông có vay của cụ Long với số tiền là 130.000.000 đồng chẵn (với số tiền là một trăm ba mươi triệu đồng chẵn)” và “Hôm nay ngày 4.2.02018 âm cháu Hoàn đông có vay của cụ Long với số tiền là 34.000.000 đồng chẵn (ba tư triệu đồng chẵn)” là chữ ký chữ viết của ông.

Tại thời điểm vay tiền, ông Long, ông Hoàn đều khỏe mạnh, có đủ năng lực pháp luật dân sự, giao dịch tự nguyện nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết quyền và nghĩa vụ của các bên.

Ông Hoàn cũng thừa nhận phần viết “Hẹn cậu Long đến ngày 20.12.2018 âm lịch trả cho 34.000.000 đồng”. Nên xác định đây là hợp đồng vay có kỳ hạn. Đối với khoản 130.000.000 đồng trong giấy vay không ghi rõ thời hạn trả nợ, việc ghi “hẹn cậu đến tháng 12.2023 âm lịch trả” là do ông Long ghi, nhưng quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận ông Long đã đòi nợ ông Hoàn nhiều lần nhưng do ông Hoàn làm ăn thua lỗ, chưa có tiền để trả cho ông Long. Do đó xác định, đây là hợp đồng vay không thời hạn nhưng trước khi khởi kiện ông Long đã báo trước cho ông Hoàn là đúng quy định tại Điều 469 Bộ luật dân sự.

Ông Hoàn cũng không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện việc mình chỉ còn nợ ông Long 130.000.000 đồng, không có tài liệu thể hiện ông đã trả cho ông Long khoản nào. Do đó có cơ sở để khẳng định: ông Hoàn vẫn còn nợ ông Long 164.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng) như nguyên đơn yêu cầu. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Hồ Thái Hoàn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Hồ Cảnh Long số tiền gốc 164.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng).

Về lãi suất, nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu bị đơn trả lãi đối với khoản vay nên cần đình chỉ yêu cầu này của nguyên đơn [4]. Về án phí: Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 157, 463, 466, 469, 470 Bộ luật Dân sự 2015; Các điều 26, 35, 39, 147, 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Cảnh Long.

Buộc bị đơn ông Hồ Thái Hoàn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Hồ Cảnh Long số tiền nợ gốc 164.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng), theo giấy vay nợ ngày 20/01/2018 âm lịch và ngày 04/02/2018 âm lịch.

2. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả lãi suất.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền người phải thi hành án chậm thi hành phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị đơn ông Hồ Thái Hoàn phải chịu 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND Khu vực 4 – Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

